TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 185/2025/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 858/2024/TLST-DS ngày 12/12/2024, về việc "*Tranh chấp chia thừa kế quyền sử dụng đất*".

Xét thấy: Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Trần Thị Trà G yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản của ông Trần Quang L và bà Võ Thị N. Bà G xác định ông Trần Quang L, sinh năm 1954 (chết năm 2015) có vợ đầu tiên là bà Võ Thị N, sinh năm 1957 (chết năm 2007). Ông L và bà N có 03 người con gồm: Trần Thị Thủy T, sinh năm 1977, Trần Thị Trà G, sinh năm 1982 và Trần Thị Cẩm T1, sinh năm 1985. Năm 1991, ông L và bà N ly hôn.

Năm 1992, ông L kết hôn với bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1960 (chết năm 2021). Ông L và bà P có 01 người con là Trần Huỳnh Ái T2, sinh năm 1993.

Tờ khai mối quan hệ hàng thừa kế của ông Trần Quang L thể hiện ông L có cha là ông Trần Văn M (chết năm 1993); mẹ là bà Lê Thị N1 (chết năm 2024); vợ là bà Huỳnh Thị P (chết năm 2021)

Như vậy, tại thời điểm ông L chết thì bà N1 còn sống và thuộc hàng thừa kế thứ nhất. Bà N1 chết năm 2024 nên những người con của bà N1 là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyền yêu cầu được hưởng di sản của bà N1.

Ngoài ra, nguyên đơn bà Trần Thị Trà G yêu cầu chia di sản thừa kế của ông L và bà N nhưng nội dung tờ khai mối quan hệ hàng thừa kế chỉ ghi bà N có cha là ông Võ Văn H chết năm 2020; mẹ là Đặng Thị T3 chết năm 2008, không cung cấp được giấy chứng tử; không biết thông tin bà N có kết hôn nữa và có thêm con hay không.

Đối với bà Huỳnh Thị P, nguyên đơn bà Trần Thị Trà G không có thông tin về giấy chứng tử và hàng thừa kế của bà P.

Toà án đã thông báo yêu cầu các đương sự trong vụ án cung cấp Giấy chứng tử của bà Lê Thị N1, ông Trần Văn M, bà Huỳnh Thị P, bà Võ Thị N;

cung cấp thông tin của cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi (nếu có), con ruột, con nuôi (nếu có) của bà Huỳnh Thị P; cung cấp thông tin định cư, quốc tịch, địa chỉ tại nước ngoài của những người con của bà Lê Thị N1. Tuy nhiên, hết thời hạn yêu cầu cung cấp chứng cứ nhưng các đương sự trong vụ án không cung cấp được những nội dung nêu trên.

Như vậy, nguyên đơn bà Trần Thị Trà G không cung cấp đầy đủ thông tin người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho Tòa án từ khi nộp đơn khởi kiện. Khi Tòa án ra thông báo cung cấp tài liệu, chứng cứ thì nguyên đơn bà Trần Thị Trà G không cung cấp được; các đương sự còn lại trong vụ án không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì khác. Do đó, Tòa án đình chỉ vụ án theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 858/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2024 về "Tranh chấp chia thừa kế quyền sử dụng đất", giữa:

- *Nguyên đơn:* Trần Thị Trà G, sinh năm 1982.

Địa chỉ thường trú: Số B, đường T, Tổ A, Khóm B, Phường D, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ liên hệ: Kiot May A, đường N, Tổ F, khóm M, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà Trần Thị Trà G: Chị Nguyễn Thị Thu N2, sinh năm 1986; Địa chỉ liên hệ: Số C, đường L, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Là đại diện theo uỷ quyền (Hợp đồng uỷ quyền ngày 14/11/2023).

- *Bị đơn:*

1. Trần Thị Cẩm T1, sinh năm 1985;

2. Trần Huỳnh Ái T2, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Số nhà E, đường T, Phường A, thành phố C, Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Trần Thị Thủy T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Lầu A, Chung cư H, Đường H, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định pháp luật.

- Trả lại đơn kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu (nhận tại Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đồng Tháp).

- Trả lại cho bà Trần Thị Trà G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013137 ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

- Về chi phí tố tụng: chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc: Bà Trần Thị Trà G phải chịu là 5.232.000 đồng (Năm triệu hai trăm ba mươi hai nghìn đồng), bà Trần Thị Trà G đã nộp và chi xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV6-ĐT;
- P.THADS KV6-ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thanh Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Huỳnh Văn Kiều Nguyễn Phú Hữu	**Đặng Thị Thanh Thảo**